

TRƯỜNG THPT TRIỆU QUANG PHỤC  
TỔ SỬ - ĐỊA - GDCD

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP CUỐI KÌ I – NĂM HỌC 2022-2023  
MÔN: LỊCH SỬ 12

**I. Các nội dung ôn tập**

**Bài 15: Phong trào dân chủ 1936-1939**

- Tình hình thế giới, trong nước.
- Phong trào dân chủ 1936-1939.
- + Hội nghị BCH TW ĐCS Đông Dương tháng 7/1936
- + PT đấu tranh đòi quyền tự do, dân sinh, dân chủ.
- Ý nghĩa lịch sử của phong trào dân chủ 1936-1939

**Bài 16: Phong trào giải phóng dân tộc (1939-1945)**

- Tình hình Việt Nam trong những năm 1939-1945
- Phong trào giải phóng dân tộc từ tháng 9/1939 đến tháng 3/1945.
- Khởi nghĩa vũ trang giành chính quyền.
- Nước VNDCCH thành lập.
- Nguyên nhân thắng lợi, ý nghĩa lịch sử, bài học kinh nghiệm của CMT8.

**Bài 17: Nước Việt Nam dân chủ cộng hòa từ sau 2/9/1945 đến trước 19/12/1946**

- Tình hình nước ta sau cách mạng tháng Tám 1945
- Bước đầu xây dựng chính quyền cách mạng, giải quyết nạn đói, nạn dốt, khó khăn về tài chính.
- Đấu tranh chống ngoại xâm, nội phản bảo vệ chính quyền cách mạng.

**II. Câu hỏi trắc nghiệm**

**CÂU HỎI NHẬN BIẾT (26 câu)**

**Câu 1:** Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam được tổ chức tại

- A.** Hương Cảng – Trung Quốc.
- B.** Thượng Hải - Trung Quốc.
- C.** Ma Cao - Trung Quốc.
- D.** Trùng Khánh - Trung Quốc.

**Câu 2:** Luận cương chính trị (10/1930) xác định lực lượng cách mạng Đông Dương gồm

- A.** Công nhân, nông dân.
- B.** Toàn thể dân tộc Việt Nam
- C.** Công nhân, nông dân, trí thức tiểu tư sản.
- D.** Công nhân, nông dân và các lực

lượng xã hội tiến bộ

**Câu 3:** Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng (2/1930) xác định lực lượng cách mạng Việt Nam gồm

- A.** Công nhân, nông dân.
- B.** Toàn thể dân tộc Việt Nam
- C.** Công nhân, nông dân, trí thức tiểu tư sản.
- D.** Công nhân, nông dân và các lực

lượng xã hội tiến bộ

- Câu 4:** Luận cương chính trị do Trần Phú soạn thảo xác định nhiệm vụ hàng đầu của cách mạng Đông Dương là
- A. đánh đế quốc và đánh phong kiến                      B. đánh phong kiến.  
C. đánh đế quốc.    D. cách mạng ruộng đất.
- Câu 5:** Lực lượng tham gia phong trào cách mạng 1930-1931 chủ yếu là
- A. công nhân, nông dân, tư sản                              B. công nhân và nông dân  
C. toàn thể dân tộc Việt Nam                                      D. công nhân, nông dân, tiểu tư sản
- Câu 6:** Năm 1936, Đảng ta đề ra chủ trương thành lập mặt trận với tên gọi là
- A. Mặt trận Thống nhất dân tộc phản đế Đông Dương.  
B. Mặt trận Thống nhất nhân dân phản đế Đông Dương.  
C. Mặt trận Dân chủ Đông Dương.  
D. Mặt trận Việt Nam Độc lập Đồng minh.
- Câu 7:** Nhiệm vụ trực tiếp, trước mắt của cách mạng Đông Dương những năm 1936-1939 là
- A. độc lập dân tộc và người cày có ruộng.  
B. đánh đổ thực dân Pháp giành độc lập.  
C. đánh đổ phong kiến, thực hiện cách mạng ruộng đất  
D. chống chế độ phản động thuộc địa, chống phát xít, chống chiến tranh.
- Câu 8:** Đến tháng 3/1938, tên gọi của mặt trận ở Đông Dương là gì?
- A. Mặt trận Việt Minh.  
B. Mặt trận Dân chủ Đông Dương.  
C. Mặt trận Thống nhất dân tộc phản đế Đông Dương.  
D. Mặt trận Thống nhất nhân dân phản đế Đông Dương.
- Câu 9:** Phương pháp đấu tranh được Đảng ta xác định trong thời kì 1936 – 1939 là kết hợp đấu tranh
- A. công khai và hợp pháp.                              B. bí mật và bất hợp pháp.  
C. chính trị với đấu tranh vũ trang.                      D. công khai và bí mật, hợp pháp và bất hợp pháp.
- Câu 10:** Văn kiện nào ra đời sau ngày Nhật đảo chính Pháp?
- A. Chỉ thị “Nhật – Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta”  
B. Lời kêu gọi nhân dân “ Sấm vũ khí đuổi thù chung”  
C. Phá kho thóc của Nhật giải quyết nạn đói.  
D. Chỉ thị “Sửa soạn khởi nghĩa”.
- Câu 11:** Địa danh nào được chọn làm thủ đô khu giải phóng Việt Bắc?
- A. Tân Trào (Tuyên Quang)                              B. Đồng Văn (Hà Giang)  
C. Pắc Bó (Cao Bằng)    D. Định Hóa (Thái Nguyên)
- Câu 12:** Đến tháng 11/1939, tên gọi của mặt trận ở Đông Dương là
- A. Mặt trận Thống nhất dân tộc phản đế Đông Dương.  
B. Mặt trận Thống nhất nhân dân phản đế Đông Dương.  
C. Mặt trận Dân chủ Đông Dương.  
D. Mặt trận Việt Minh.

**Câu 13:** Việt Nam Giải phóng quân ra đời là sự hợp nhất của các tổ chức nào?

- A. Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân với Cứu quốc quân
- B. Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân với đội du kích Bắc Sơn.
- C. Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân với du kích Ba Tơ.
- D. Cứu quốc quân với du kích Thái Nguyên

**Câu 14:** Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương tháng 5/1941 đã xác định nhiệm vụ chủ yếu trước mắt của cách mạng là

- A. thực hiện người cày có ruộng.
- B. đánh đổ phong kiến.
- C. giải phóng dân tộc.
- D. giải phóng các dân tộc Đông Dương.

**Câu 15:** Hội nghị Trung ương lần thứ 8 (tháng 5/1941) xác định hình thái cuộc khởi nghĩa giành chính quyền ở nước ta là

- A. đi từ khởi nghĩa từng phần tiến lên tổng khởi nghĩa.
- B. đi từ đấu tranh chính trị tiến lên khởi nghĩa vũ trang.
- C. kết hợp đấu tranh chính trị và đấu tranh vũ trang.
- D. khởi nghĩa từng phần kết hợp với tổng khởi nghĩa.

**Câu 16:** Khu giải phóng Việt Bắc được thành lập tháng 6/1945 gồm các tỉnh:

- A. Cao Bằng, Bắc Kạn, Bắc Giang, Phú Thọ, Yên Bái, Vĩnh Yên.
- B. Cao Bằng, Lạng Sơn, Bắc Ninh, Phú Thọ, Thái Nguyên.
- C. Cao Bằng, Bắc Kạn, Lạng Sơn, Hà Giang, Tuyên Quang, Thái Nguyên.
- D. Cao Bằng, Lạng Sơn, Hà Giang, Tuyên Quang, Thái Nguyên.

**Câu 17:** Địa danh nào được chọn là nơi thí điểm xây dựng các tổ chức quần chúng trong Mặt trận Việt Minh

- A. Lạng Sơn.
- B. Bắc Kạn.
- C. Cao Bằng.
- D. Thái Nguyên.

**Câu 18:** Những địa phương giành được chính quyền sớm nhất trong cả nước trong Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 là

- A. Bắc Giang, Hải Dương, Hà Tĩnh, Quảng Nam.
- B. Thái Nguyên, Bắc Giang, Hải Dương, Hà Nội.
- C. Hà Nội, Huế, Sài Gòn, Đà Nẵng.
- D. Cao Bằng, Hà Giang, Bắc Giang, Hải Dương.

**Câu 19:** Từ cuối tháng 9/1940, nhân dân ta sống dưới ách thống trị của

- A. Mĩ và Pháp.
- B. Anh và Pháp.
- C. Nhật và Pháp.
- D. Trung Hoa Dân quốc và Pháp

**Câu 20:** Hai căn cứ địa đầu tiên của cách mạng nước ta trong giai đoạn 1930 – 1945 là

- A. Lạng Sơn và Cao Bằng.
- B. Cao Bằng, Bắc Kạn.
- C. Bắc Sơn – Võ Nhai và Cao Bằng.
- D. Tuyên Quang và Cao Bằng.

### **CÂU HỎI THÔNG HIỂU (28 câu)**

**Câu 2:** Tư tưởng cốt lõi trong Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng (2/1930) là

- A. độc lập và tự chủ
- B. độc lập và tự do
- C. dân tộc và nhân dân
- D. dân chủ và tiến bộ xã hội.

**Câu 3:** Xô viết Nghệ - Tĩnh là đỉnh cao của phong trào cách mạng 1930 – 1931 vì

- A. đây là một hình thức chính quyền kiểu mới, của dân, do dân và vì dân.
- B. đã làm lung lay tận gốc chế độ phong kiến ở nông thôn trên cả nước.
- C. đã đánh đổ thực dân Pháp và phong kiến tay sai.
- D. đã khẳng định quyền làm chủ của nông dân.

**Câu 4:** Chính quyền cách mạng được thành lập ở Nghệ - Tĩnh trong phong trào cách mạng 1930 – 1931 được gọi là Xô viết vì

- A. đây là chính quyền do giai cấp công nhân lãnh đạo.
- B. đây là chính quyền đầu tiên của công nông.
- C. được tổ chức theo kiểu Xô viết ở nước Nga.
- D. chính quyền được tổ chức theo nhà nước kiểu mới.

**Câu 5:** Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng xác định nhiệm vụ hàng đầu của cách mạng Việt Nam là

- A. đánh đế quốc.
- B. đánh phong kiến.
- C. đánh phong kiến và đánh đế quốc
- D. cách mạng ruộng đất.

**Câu 6:** Luận cương chính trị do Trần Phú soạn thảo xác định nhiệm vụ hàng đầu của cách mạng Đông Dương là

- A. đánh đế quốc và đánh phong kiến
- B. đánh phong kiến.
- C. đánh đế quốc.
- D. cách mạng ruộng đất.

**Câu 7:** Cuộc mít tinh có sự tham gia của 2,5 vạn người tại quảng trường nhà Đấu Xảo – Hà Nội năm 1938 diễn ra nhân dịp kỉ niệm

- A. ngày thành lập Đảng.
- B. ngày Quốc tế lao động.
- C. ngày quốc tế chống chiến tranh.
- D. ngày thắng lợi của cách mạng tháng Mười Nga.

**Câu 8:** Đại hội VII của Quốc tế Cộng sản (7/1935) đã xác định mục tiêu đấu tranh của phong trào cách mạng thế giới là

- A. giành độc lập, tự do.
- B. giành dân chủ, bảo vệ hòa bình.
- C. chống phát xít, chống chiến tranh.
- D. tự do, dân sinh dân chủ, cơm áo và hòa bình.

**Câu 9:** Yếu tố khách quan tạo điều kiện thuận lợi cho cuộc đấu tranh của nhân dân ta trong những năm 1936 – 1939 là

- A. ở Đông Dương có Toàn quyền mới.
- B. Quốc tế Cộng sản tổ chức Đại hội lần thứ VII.
- C. Chính phủ Mặt trận Nhân dân lên cầm quyền ở Pháp.
- D. Chính phủ Pháp cử phái viên sang điều tra tình hình Đông Dương.

**Câu 10:** Hình thức đấu tranh chủ yếu của phong trào Đông Dương Đại hội (1936) là

- A. biểu tình.
- B. gửi dân nguyện.
- C. đấu tranh báo chí.
- D. đấu tranh nghị trường.

**Câu 11:** Hình thức đấu tranh nào dưới đây không được sử dụng trong phong trào dân chủ 1936 – 1939?

- A. Đấu tranh vũ trang.
- B. Đấu tranh báo chí.

C. Đấu tranh nghị trường.

D. Mít tinh, đưa dân nguyện.

**Câu 12:** Chính sách nào được Chính phủ Mặt trận Nhân dân Pháp thực hiện ở Đông Dương những năm 1936 – 1939?

A. Ân xá tù chính trị, nói rộng quyền tự do báo chí.

B. Đáp ứng các yêu sách của nhân dân.

C. Chính sách Kinh tế chỉ huy.

D. Đầu tư khai thác thuộc địa.

**Câu 13:** Nội dung nào không được nêu trong Hội nghị Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương tháng 7/1936?

A. Đòi tự do, dân chủ, cơm áo, hòa bình.

B. Chống phát xít, chống chiến tranh.

C. Chống chế độ phản động thuộc địa.

D. Giải phóng dân tộc là nhiệm vụ hàng đầu.

**Câu 14:** Mục tiêu đấu tranh của nhân dân Đông Dương trong những năm 1936-1939 là

A. bảo vệ hòa bình và an ninh thế giới. B. tiêu diệt tận gốc chủ nghĩa phát xít.

C. độc lập dân tộc và ruộng đất dân cày. D. tự do, dân sinh, dân chủ, cơm áo và hòa bình.

**Câu 15:** Hậu quả nặng nề nhất của chính sách vơ vét bóc lột của Pháp - Nhật đối với nhân dân Việt Nam là

A. mâu thuẫn dân tộc trở nên gay gắt.

B. đời sống các tầng lớp nhân dân điêu đứng.

C. làm cho gần 2 triệu người ở miền Bắc chết đói.

D. làm cho kinh tế Việt Nam bị sa sút nghiêm trọng.

**Câu 16:** Nạn đói cuối năm 1944 – đầu năm 1945 ở Việt Nam là hậu quả của

A. Chiến tranh thế giới thứ hai.

B. chính sách vơ vét, bóc lột của Pháp.

C. chính sách vơ vét, bóc lột của Pháp – Nhật.

D. khủng hoảng kinh tế thế giới.

**Câu 17:** Lực lượng nào được coi là tiền thân của Quân đội Nhân dân Việt Nam?

A. Trung đội Cứu quốc quân I.

B. Việt Nam Giải phóng quân.

C. Việt Nam Cứu quốc quân.

D. Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân.

**Câu 18:** Giai đoạn khởi nghĩa từng phần (từ tháng 3 đến giữa tháng 8/1945) của cách mạng nước ta còn được gọi là

A. phong trào chống Nhật cứu nước.

B. cao trào kháng Pháp và Nhật.

C. cao trào kháng Nhật cứu nước.

D. cao trào đánh đuổi phát xít Nhật.

**Câu 19:** Sự kiện nào đánh dấu sự sụp đổ hoàn toàn của chế độ phong kiến Việt Nam?

A. Tổng khởi nghĩa thắng lợi trên cả nước.

B. Vua Bảo Đại tuyên bố thoái vị.

C. Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời.

D. Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc “Tuyên ngôn độc lập”.

**Câu 20:** Mặt trận nào có vai trò chuẩn bị trực tiếp cho Cách mạng tháng Tám 1945?

A. Mặt trận Thống nhất Dân tộc phản đế Đông Dương.

B. Mặt trận Dân chủ Đông Dương.

C. Mặt trận Việt Minh.

D. Mặt trận Liên Việt.

**Câu 21:** Khu Giải phóng Việt Bắc được ví như

A. thủ đô kháng chiến.

B. căn cứ địa của cách mạng cả nước.

C. trung tâm đầu não kháng chiến. D. hình ảnh thu nhỏ của nước Việt Nam độc lập.

**Câu 22:** Trong Cao trào kháng Nhật cứu nước, khẩu hiệu nào đáp ứng nguyện vọng cấp bách của nông dân?

A. Giảm tô, xóa nợ.

B. Cơm áo và hòa bình.

C. Chia lại ruộng đất công.

D. Phá kho thóc giải quyết nạn đói.

**Câu 23:** Kẻ thù chính của nhân dân Việt Nam sau ngày 9/3/1945 là

A. phát xít Nhật

B. Pháp và Nhật

C. thực dân Pháp

D. Pháp và tay sai

**Câu 24:** Hội nghị Trung ương lần thứ 8 (5/1941) xác định hình thái của cuộc khởi nghĩa giành chính quyền ở nước ta là

A. khởi nghĩa vũ trang giành chính quyền

B. từ giữ gìn lực lượng sang thế tiến công.

C. dùng bạo lực cách mạng để đánh bại kẻ thù.

D. đi từ khởi nghĩa từng phần tiến lên tổng khởi nghĩa.

**Câu 25:** Khẩu hiệu nào được Đảng Cộng sản Đông Dương đề ra từ chỉ thị “Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta”?

A. Đánh đuổi đế quốc và tay sai.

B. Đánh đuổi thực dân Pháp.

C. Đánh đuổi Pháp - Nhật.

D. Đánh đuổi phát xít Nhật.

**Câu 26:** Sắp xếp các sự kiện theo trình tự thời gian:

1. Cao trào kháng Nhật cứu nước

2. Nhật xâm lược Đông Dương.

3. Mặt trận Việt Minh ra đời

4. Nhật đảo chính Pháp.

A. 2 – 3 – 4 – 1

B. 4 – 1 – 3 – 2

C. 1 – 3 – 2 – 4

D. 3 – 4 – 2 – 1

**Câu 27:** Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ (9/1939) đã tác động như thế nào đến tình hình Đông Dương?

A. Pháp ở Đông Dương ra sức vơ vét sức người, sức của phục vụ chiến tranh.

B. Pháp tiếp tục thực hiện một số chính sách tiến bộ ở Đông Dương.

C. Pháp và Nhật câu kết cai trị, bóc lột nhân dân Đông Dương.

D. Toàn quyền mới ở Đông Dương nói lỏng một số quyền tự do, dân chủ.

**Câu 28:** Sau khi quân Pháp ở Đông Dương đã đầu hàng quân Nhật, Nhật vẫn giữ nguyên bộ máy thống trị của Pháp ở đây vì

A. Nhật muốn giữ mối quan hệ hòa hảo với Pháp.

B. Nhật chưa đủ sức đuổi hoàn toàn quân Pháp ra khỏi Đông Dương.

C. Pháp đã đầu hàng và muốn liên minh chặt chẽ với Nhật.

D. Nhật dùng bộ máy đó để vơ vét và đàn áp phong trào cách mạng.

### **CÂU HỎI VẬN DỤNG THẤP (27 câu)**

**Câu 1:** Nguyên nhân quyết định dẫn tới sự bùng nổ phong trào cách mạng 1930 – 1931 là.

A. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, kịp thời lãnh đạo phong trào.

B. ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng kinh tế 1929 – 1933.

C. thực dân Pháp tiến hành khủng bố trắng sau khởi nghĩa Yên Bái.

D. đời sống của nhân dân lao động đói khổ trầm trọng.

**Câu 2:** Thành quả lớn nhất của phong trào cách mạng 1930 – 1931 là

- A. thành lập được chính quyền Xô viết Nghệ - Tĩnh.
- B. hình thành khối liên minh công nông.
- C. Đảng rút ra nhiều bài học quý báu trong lãnh đạo cách mạng.
- D. quần chúng được giác ngộ trở thành lực lượng chính trị hùng hậu .

**Câu 3:** Phong trào đấu tranh nào có ý nghĩa như cuộc tập dượt đầu tiên cho Tổng khởi nghĩa tháng Tám 1945?

- A. phong trào cách mạng 1930 – 1931.
- B. phong trào dân chủ 1936 – 1939.
- C. phong trào giải phóng dân tộc 1939 – 1945.
- D. cao trào kháng Nhật cứu nước từ tháng 3 đến giữa tháng 8/1945.

**Câu 4:** Hai khẩu hiệu “ Độc lập dân tộc” và “ Ruộng đất dân cày” được thể hiện rõ nét nhất trong giai đoạn nào của cách mạng Việt Nam?

- A. 1930-1931.
- B. 1936-1939.
- C. 1939-1945.
- D. 1945-1946.

**Câu 5:** Sự kiện nào chấm dứt thời kì khủng hoảng về đường lối và giai cấp lãnh đạo cách mạng Việt Nam?

- A. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời
- B. Cách mạng tháng Tám thành công
- C. Nguyễn Ái Quốc tìm thấy con đường cứu nước.
- D. Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời.

### **Bài 17**

**Câu 1.** Quân đội những nước Đồng minh nào vào Việt Nam để giải giáp phát xít Nhật sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Liên Xô, Mĩ.
- B. Liên Xô, Anh.
- C. Trung Hoa Dân Quốc, Anh.
- D. Trung Hoa Dân Quốc, Pháp.

**Câu 2.** Sau Cách mạng tháng Tám năm 1945, Chính phủ Việt Nam đã làm gì để tránh cùng một lúc phải đối phó với nhiều kẻ thù?

- A. Ra chỉ thị “Nhật – Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta”.
- B. Kí Hiệp định sơ bộ (6/3/1946).
- C. Kí bản Tạm ước (14/9/1946).
- D. Kí Hiệp định Giơnevơ (21/7/1954).

**Câu 3.** Ý nào sau đây phản ánh không đúng về khó khăn của nước ta sau Cách mạng tháng Tám năm 1945?

- A. Các cơ sở công nghiệp của ta chưa kịp phục hồi sản xuất.
- B. Ngân sách nhà nước lúc này hầu như trống rỗng.
- C. Nhân dân mới giành được chính quyền.
- D. Trên cả nước ta còn 6 vạn quân Nhật chờ giải giáp.

**Câu 4.** Đảng ta có biện pháp gì để giải quyết nạn đói sau Cách mạng tháng Tám 1945?

- A. Thực hiện cải cách giáo dục.
- B. Thành lập Nha Bình dân học vụ.
- C. Hệ thống trường học được xây dựng nhiều.
- D. Xoá bỏ văn hoá thực dân nô dịch phản động.

**Câu 5:** Chỉ thị của Đảng ta trong chiến dịch Việt Bắc thu – đông năm 1947 là

- A. “Toàn dân kháng chiến”
- B. “Nhật – Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta”
- C. kháng chiến kiến quốc
- D. phải phá tan cuộc tiến công mùa đông của giặc Pháp.

**Câu 6:** Ngày 18 và 19/12/1946, Hội nghị Ban thường vụ Trung ương Đảng đã quyết định vấn đề quan trọng gì?

- A. Quyết định ký Hiệp định Sơ bộ với Pháp.
- B. Phát động toàn quốc kháng chiến.
- C. Quyết định ủng hộ nhân dân miền Nam kháng chiến chống Pháp.
- D. Hoà hoãn với Pháp để kí Hiệp định Phông-tenơ-blô.

**Câu 7:** “Không! chúng ta thà hi sinh tất cả chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ”. Câu văn này trích trong văn bản nào?

- A. Chỉ thị “Toàn dân kháng chiến” của Ban thường vụ Trung ương Đảng.
- B. Tác phẩm “Kháng chiến nhất định thắng lợi” của Trường Chinh.
- C. Tuyên ngôn độc lập.
- D. Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

**Câu 8:** Sự kiện nào được coi là hiệu lệnh chiến đấu trong toàn thủ đô Hà Nội, mở đầu cho cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp?

- A. 20 giờ ngày 19/12/1946, công nhân nhà máy Yên Phụ phá máy, Hà Nội mất điện.
- B. quân dân Hà Nội phá nhà máy xe lửa.
- C. nhà máy nước Hà Nội ngừng hoạt động.
- D. Pháp ném bom Hà Nội.

**Câu 9.** Ngày 6/1/1946 diễn ra sự kiện nào sau đây?

- A. Tổng tuyển cử bầu đại biểu Quốc hội nước Việt Nam dân chủ cộng hòa.
- B. Bầu cử hội đồng nhân dân các cấp.
- C. Quốc hội khóa I họp phiên đầu tiên.
- D. Thông qua Hiến pháp đầu tiên của nước Việt Nam dân chủ cộng hòa.

**Câu 10.** Nhiệm vụ quan trọng nhất mà Đảng và Chính phủ ta phải thực hiện sau khi Cách mạng tháng Tám 1945 thành công là gì?

- A. Kiện toàn bộ máy nhà nước.
- B. Thực hiện đại đoàn kết dân tộc chữa mũi nhọn vào kẻ thù.
- C. Xây dựng và bảo vệ chính quyền cách mạng.
- D. Giải quyết khó khăn về tài chính.

-----**HẾT**-----

Chúc các ôn thi tốt! Cố gắng sẽ đạt kết quả cao!